Mẫu số 40-DS
Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2022/QĐST - HNGĐ	*Mường Ảng, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc *" Ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Anh Lù Văn H, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Bản T, xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Đỗ Xuân T, trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Chị Lường Thị T, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Bản TT, xã AN, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, Không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Lù Văn H và chị Lường Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lù Văn H và chị Lường Thị T không có con chung.

2. 3. Về tài sản chung; tài sản riêng; nợ chung thu về; nợ chung phải trả: Anh Lù Văn H và chị Lường Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Lù Văn H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng anh Lù Văn H là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên anh Lù Văn H được miễn toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lường Thị T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS Mường Ảng;
- UBND xã Ẳ;
- Các đương sự;
- Người BVQ&LIHP cho đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Phương